

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày 26/02/2021

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Thúy.

2. Ông Ngô Văn Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 346/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Vũ Thị D**, sinh năm 1976;

- *Bị đơn:* Anh **Lê Văn R**, sinh năm 1977;

Đều cư trú tại: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh B.

(*Chị D có mặt, anh R vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng tài liệu chứng cứ đã xuất trình và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị D trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn R tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh B ngày 30/3/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã T, vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Từ năm 2018 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị D thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Lê Văn R.

Về con chung: Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn R không có con chung, hiện chị D không mang thai.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị D xác định vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn R theo đúng quy định của pháp luật, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh R nhiều lần, tuy nhiên anh R không đến Tòa án làm việc.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/01/2021, mẹ đẻ anh Lê Văn R - bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953; Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh B trình bày:*

Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn R tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 30/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị D và anh R có phát sinh mâu thuẫn từ năm 2018 do vợ chồng tính tình không hợp, thường hay cãi chửi nhau. Bà M đã nhiều lần khuyên bảo nhưng do mâu thuẫn trầm trọng, chị D và anh R đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Hiện anh R đang lao động tự do và vẫn thường xuyên liên lạc với bà M. Anh R và chị D không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung. Bà M đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo lại nội dung cho anh R biết, anh R cũng nhất trí ly hôn.

** Tại biên bản xác minh ngày 08/01/2021, Ủy ban nhân dân xã Thụy t cung cấp cho biết:* Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn R có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn D, xã T, huyện V, tỉnh B. Chị D và anh R có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T ngày 30/3/2015. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại địa phương và làm lao động tự do. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Địa phương đã hòa giải cho cả hai nhưng chị D vẫn xin ly hôn anh R. Đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết. Hiện, anh R và chị D không có con chung. Về tài sản chung giữa anh chị địa phương không nắm được; về nợ chung: Chị D và anh R không nợ các tổ chức, đoàn thể ở địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đều tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Vũ Thị D ly hôn anh Lê Văn R; Về quan hệ con chung: Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn R không có con chung nên không đặt ra giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Chị Vũ Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn không thay đổi nơi cư trú vì vậy đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, anh Lê Văn R đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng anh R.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn R kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 22 ngày 30/3/2015. Tại thời điểm kết hôn, hai bên đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong thời gian dài nhưng cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn quan hệ hôn nhân. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh R đã biết việc chị D xin ly hôn anh nhưng anh không đưa ra quan điểm, nguyện vọng giải quyết mâu thuẫn với chị D để hàn gắn quan hệ hôn nhân. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị D và anh R đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị D được ly hôn anh R là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Chị D và anh R không có con chung.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về quan hệ tài sản.

[6] Về án phí: Chị D phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị D và anh R có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị D ly hôn anh Lê Văn R.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị D và anh Lê Văn R không có con chung.

3. *Về tài sản chung*: Không đặt ra giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Vũ Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị D đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002499 ngày 10/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí.

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Vũ Thị D có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/02/2021; anh Lê Văn R vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà

